

Số: /BC-UBND

Kẻ Sắt, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm;
đề ra phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.**

(Trình kỳ họp thứ Tư - HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC SÁU THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã có nhiều chuyển biến tích cực, bên cạnh đó vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố gây phát sinh khiếu nại, tố cáo.

UBND xã đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Duy trì tiếp thường xuyên và tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND xã; đơn thư được tiếp nhận, phân loại, xử lý và giải quyết theo thẩm quyền. Các biện pháp công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện; việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công và thực hiện các chế độ, tiêu chuẩn, định mức cơ bản bảo đảm đúng quy định.

Tuy nhiên tình hình đơn thư của công dân gửi đến vẫn gia tăng do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan sau:

- Cơ chế, chính sách còn nhiều bất cập, nhất là các quy định chính sách về đất đai, tài chính, xây dựng cơ bản,...
- Một số công dân nhận thức chưa đầy đủ về quyền và trách nhiệm của công dân; không hợp tác với cơ quan nhà nước trong quá trình thực hiện các chế độ chính sách.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/6/2026)

- Tổng số lượt tiếp: 160, số người được tiếp: 160; số vụ việc: 124; số đoàn đông người được tiếp: 0 (số đoàn: 0, số người: 0), ...
- Kết quả tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã (trực tiếp: 24 buổi và ủy quyền: 0); trong đó tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã: 24 (15 người/24 lượt so với quy định của Luật Tiếp công dân).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Trong đó đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định, ...)

a) Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ: 97.

- Số đơn đã xử lý: 97
- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 96
- Số đơn thuộc thẩm quyền: 96
- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 96
- Số đơn đã giải quyết: 53
- Số đơn đang giải quyết: 43.

b) Phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền.

- Số đơn khiếu nại: 02 đơn.

+ Phân loại theo thẩm quyền giải quyết: Khiếu nại lần đầu: 02 đơn (thụ lý giải quyết: 01 đơn, đã rút đơn: 0, đình chỉ giải quyết: 01); khiếu nại lần 2: 0;

+ Phân loại theo lĩnh vực: Đất đai: 02 đơn; chế độ, chính sách: 0 đơn; khác: 0 đơn.

- Số đơn tố cáo: 0 đơn.

+ Phân loại theo thẩm quyền giải quyết: Tố cáo lần đầu: 0 đơn, trong đó tố cáo tiếp: 0 đơn.

+ Phân loại theo lĩnh vực: Hành chính: 0 đơn; tham nhũng: 0 đơn; tư pháp: 0 đơn; khác: 0 đơn.

- Số đơn kiến nghị, phản ánh: 94 đơn.

Phân loại theo lĩnh vực: Chế độ, chính sách: 04; đất đai: 73; khác: 17.

c) Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền: 01 đơn.

- Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn: 01.
- Số đơn đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 0.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Giải quyết khiếu nại

- Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền đủ điều kiện xử lý: 02 đơn. Số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 02 đơn (trong đó: đã thụ lý: 01 đơn, không thụ lý: 0 đơn, rút đơn: 0 đơn, đình chỉ giải quyết: 01 đơn).

- Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại đã ban hành trong kỳ: 02.

Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu: 02, lần 2: 0.

- Thống kê kết quả giải quyết khiếu nại: Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tổ chức, cá nhân, kiến nghị xử lý hành chính, chuyển cơ quan điều tra...: 0.

b) Giải quyết tố cáo

- Kết quả giải quyết các vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền đủ điều kiện xử lý: 0. Số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền: 0, số vụ việc đã thụ lý: 0, không thụ lý: 01, rút đơn: 0, đình chỉ giải quyết: 0.

- Tổng số kết luận nội dung tố cáo đã ban hành trong kỳ: 0. Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu: 0, tố cáo tiếp: 0.

- Thống kê kết quả giải quyết tố cáo: Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước: 0, trả lại cho tổ chức: 0, cá nhân: 0, kiến nghị xử lý hành chính: 0, chuyển cơ quan điều tra: 0,....

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo

- Thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại: Số Quyết định phải thi hành trong kỳ (bao gồm số Quyết định chưa thực hiện xong của kỳ báo cáo trước chuyển sang và số Quyết định ban hành trong kỳ báo cáo phải thực hiện: 0); số Quyết định đã thi hành xong: 0; đã thu hồi cho Nhà nước (tiền, đất): 0; trả lại cho tổ chức, cá nhân (tiền, đất): 0; số người đã bị xử lý trách nhiệm: 0; đã khởi tố: 0;...

- Thực hiện Kết luận nội dung tố cáo: Số Kết luận nội dung tố cáo phải thực hiện trong kỳ (bao gồm số kết luận chưa thực hiện xong của kỳ báo cáo trước chuyển sang và số kết luận ban hành trong kỳ báo cáo phải thực hiện): 0; số Kết luận đã thực hiện xong: 0; đã thu hồi cho Nhà nước (tiền, đất): 0; trả lại cho tổ chức, cá nhân (tiền, đất): 0; số tổ chức, cá nhân đã bị xử lý trách nhiệm: 0; đã khởi tố: 0;...

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, được cấp ủy chính quyền xã đặt lên hàng đầu trong kế hoạch hoạt động của xã, bố trí phòng tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng quy định;

- Hàng tuần, Chủ tịch UBND xã tổ chức tiếp dân định kỳ vào ngày thứ 4 hàng tuần '01 kỳ/tuần', sau phiên tiếp công dân, Văn phòng HĐND và UBND ban hành Thông báo kết quả tiếp công dân định kỳ, trong đó giao trách nhiệm cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, xử lý kịp thời đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền, đồng thời hướng dẫn công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ về khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

- Lãnh đạo và các thành viên tham gia tiếp công dân thể hiện được vai trò, trách nhiệm của mình, thảo luận và có nhiều ý kiến tham mưu cho Chủ tịch UBND xã xử lý, hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh kịp thời, đúng quy định pháp luật.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Xây dựng quy chế tiếp công dân đúng quy định, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư được chỉ đạo thực hiện thường xuyên;

- Ban hành các văn bản để chỉ đạo thực hiện: Kế hoạch về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 trên địa bàn xã;

Kế hoạch về việc phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Thành lập tổ công tác tiếp công dân phục vụ Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử HĐND các cấp.

c) Công tác Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (tổng số cuộc: 0, tổng số đơn vị được thanh tra: 0, số đơn vị có vi phạm: 0), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyên cơ quan điều tra): 0; số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): 0.

III. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn một số hạn chế đó là:

- Công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế, nội dung chưa phong phú nên chưa thật sự thu hút, hấp dẫn người tham gia.
- Tỷ lệ đơn giải quyết chưa cao, tiến độ giải quyết đơn còn chậm chủ yếu là liên quan đến đất đai, bồi thường hỗ trợ khi thực hiện công tác giải phóng mặt thực hiện các dự án trên địa bàn xã.

2. Nguyên nhân

- Chủ yếu phát sinh đơn thư là lĩnh vực đất đai do tồn đọng từ những năm trước chưa giải quyết được.
- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở một số thời điểm chưa thật sự sâu rộng; hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đối với địa bàn có quy mô dân số lớn sau sáp nhập.
- Một số cán bộ, công chức còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn trong xử lý các vụ việc phức tạp; việc nghiên cứu, cập nhật các quy định pháp luật mới có thời điểm chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ.
- Công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, bộ phận chuyên môn và các đơn vị có liên quan trong giải quyết một số vụ việc còn có lúc chưa thật sự chặt chẽ, đồng bộ.
- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa hồ sơ, tài liệu và khai thác dữ liệu điện tử trong một số lĩnh vực chưa phát huy hết hiệu quả do hạn chế về nhân lực, kỹ năng và điều kiện kỹ thuật.
- Khối lượng công việc tăng nhanh sau sáp nhập trong khi số lượng cán bộ, công chức được giao còn hạn chế; nhiều công chức phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực công tác, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trên địa bàn xã đang triển khai nhiều dự án, dự báo trong thời gian tới số lượng đơn thư phát sinh tăng nhất là khi thực hiện giải phóng mặt bằng đối với các dự án: đường sắt cao tốc Hà Nội - Hải Phòng - Lào Cai, mở rộng KCN Phúc Điền 2, các dự án Khu dân cư,... do đó cần tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân, chỉ đạo sát sao về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư đảm bảo quy định của pháp luật, không để phát sinh điểm nóng, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 “về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân”; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ “về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo”,... Các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố: Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 11/6/2012 “về việc chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo”; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2016 “về việc chấn chỉnh, đổi mới, nâng cao trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng”; Chỉ thị số 28/CT-UBND ngày 28/12/2018 “về việc chấn chỉnh công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trên địa bàn thành phố Hải Phòng”.

2. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trực tiếp tiếp dân định kỳ, đối thoại giải quyết các phản ánh, kiến nghị của công dân liên quan đến quản lý đất đai, hỗ trợ chính sách, thủ tục hành chính...

3. Nâng cao chất lượng công tác tiếp dân: Cán bộ, công chức tham gia tiếp công dân cần nắm rõ quy định pháp luật, thái độ đúng mực, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng trình tự, thủ tục.

4. Tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Tập trung giải quyết 69 đơn còn tồn;
- Rà soát các vụ việc đất đai kéo dài;
- Nâng vai trò tiếp dân của Chủ tịch UBND xã;
- Tăng công tác đối thoại, hòa giải ngay từ cơ sở.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức phụ trách các phòng chuyên môn trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, xử

lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đề xuất xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên môn không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

Trên đây là báo cáo kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thu Hiền